

CHƯƠNG 13

Gồm có:

1. Rửa chân cho các môn đệ (13,1-20).
2. Tiên báo Giuđa phản bội (13,21-30).
3. Mệnh lệnh mới (13,31-38).

Chúa Giêsu rửa chân cho các môn đệ 13,1-20

⁽¹⁾Trước lễ Vượt Qua, Đức Giêsu biết giờ của Người đã đến, giờ phải bỏ thế gian mà về với Chúa Cha. Người vẫn yêu thương những kẻ thuộc về mình còn ở thế gian, và Người yêu thương họ đến cùng.

⁽²⁾Trong bữa ăn tối, ma quỷ đã gieo vào lòng Giuđa, con ông Simon Iscariốt, ý định nộp Đức Giêsu. ⁽³⁾Đức Giêsu biết rằng: Chúa Cha đã giao phó mọi sự trong tay Người, Người bởi Thiên Chúa mà đến, và sắp trở về cùng Thiên Chúa, ⁽⁴⁾nên bây giờ Người đứng dậy, rời bàn ăn, cởi áo ngoài ra, và lấy khăn mà thắt lưng. ⁽⁵⁾Rồi Đức Giêsu đổ nước vào chậu, bắt đầu rửa chân cho các môn đệ và lấy khăn thắt lưng mà lau.

⁽⁶⁾Vậy, Người đến chỗ ông Simon Phêrô, ông liền thưa với Người: "Thưa Thầy! Thầy mà lại rửa chân cho con sao?" ⁽⁷⁾Đức Giêsu trả lời: "Việc Thầy làm, bây giờ anh chưa hiểu, nhưng sau này anh sẽ hiểu". ⁽⁸⁾Ông Phêrô lại thưa: "Thầy mà rửa chân cho con, không đời nào con chịu đâu!" Đức Giêsu đáp: "Nếu Thầy không rửa chân cho anh, anh sẽ chẳng được chung phần với Thầy". ⁽⁹⁾Ông Simon Phêrô liền thưa: "Vậy, thưa Thầy, xin cứ rửa, không những chân, mà cả tay và đầu con nữa". ⁽¹⁰⁾Đức Giêsu bảo ông: "Ai đã tắm rồi, thì không cần phải rửa nữa; toàn thân người ấy đã sạch. Về phần anh em, anh em đã sạch, nhưng không phải tất cả đâu!" ⁽¹¹⁾Thật vậy, Người biết ai sẽ nộp Người, nên mới nói: "Không phải tất cả anh em đều sạch".

⁽¹²⁾Khi rửa chân cho các môn đệ xong, Đức Giêsu mặc áo vào, về chỗ và nói: "Anh em có hiểu việc Thầy mới làm cho anh em không?" ⁽¹³⁾Anh em gọi Thầy là 'Thầy', là 'Chúa', điều đó phải lắm, vì quả thật, Thầy là Thầy, là Chúa. ⁽¹⁴⁾Vậy, nếu Thầy là Chúa, là Thầy, mà còn rửa chân cho anh em, thì anh em cũng phải rửa chân cho nhau. ⁽¹⁵⁾Thầy đã nêu gương cho anh em, để anh em cũng làm như Thầy đã làm cho anh em.

⁽¹⁶⁾Thật, Thầy bảo thật anh em: tôi tớ không lớn hơn chủ nhà, kẻ được sai đi không lớn người sai đi. ⁽¹⁷⁾Anh em đã biết những điều đó, nếu anh em thực hành, thì phúc cho anh em! ⁽¹⁸⁾Thầy không nói về tất cả anh em đâu. Chính thầy biết những người Thầy đã chọn, nhưng phải ứng nghiệm lời Kinh Thánh sau đây: Kẻ đã cùng con chia cơm sẽ bánh lại giơ gót đạp con. ⁽¹⁹⁾Thầy nói với anh em điều đó ngay từ lúc này, trước khi sự việc xảy ra, để khi sự việc xảy ra, anh em tin là Thầy Hằng Hữu.

⁽²⁰⁾Thật, Thầy bảo thật anh em: ai đón tiếp người Thầy sai đến là đón tiếp Thầy, và ai đón tiếp Thầy là đón tiếp Đấng đã sai Thầy".

Giải thích

I. Bối cảnh (13,1-3)

1. Thời gian

Chuẩn bị lễ Vượt Qua, đây là một trong ba lễ lớn của người Do Thái.

2. Hoàn cảnh

Hoàn cảnh hiện tại tràn ngập nỗi buồn nhưng cũng chan chứa tình thương.

a. U buồn

- Vì Chúa Giêsu sắp rời xa các môn đệ, đến giờ Ngài "*phải rời bỏ thế gian mà về với Chúa Cha*" (13,1), nghĩa là giờ chịu nạn và phục sinh.

- Nỗi buồn của Chúa Giêsu càng tăng thêm khi một môn đệ của Ngài là Giuđa Iscariốt có "*ý định nộp Ngài*" (13,3).

b. Chan chứa tình thương

Nhưng đây cũng là giây phút thật cảm động bởi tình yêu thương của Chúa Giêsu dành cho các môn đệ. Ngài "*yêu thương họ đến cùng*" và vì tình yêu thương đó, thúc đẩy Ngài hành động: Rửa chân, nhất là Ngài sẵn sàng chết vì họ.

II. Hành động: Rửa chân (13,4-11)

1. Rửa chân (3,4-5)

a. Xã hội Do Thái

Khi đi dự tiệc, người ta tắm rửa sạch sẽ. Nhưng trên đường đến dự tiệc, chân của họ sẽ bị dơ bởi đường xá đầy bụi và giày dép thời ấy rất thô sơ. Trước cửa nhà chủ tiệc luôn có nước và có một đầy tớ túc trực với cái gàu và chiếc khăn để rửa và lau chân cho khách. Tóm lại, rửa chân là việc tôn trọng khách và là việc làm của một người đầy tớ.

b. Hành động của Chúa Giêsu

- Trong bữa tiệc cuối cùng với các môn đệ, Chúa Giêsu đã đảm nhận công việc của một người đầy tớ là rửa chân cho các môn đệ.

- Với Chúa Giêsu, đây không đơn thuần chỉ là một hành động lịch sự của chủ nhà đối với khách, mà là một hành động biểu tượng để Ngài dạy cho các môn đệ bài học phục vụ.

c. Đối thoại với Phêrô (13,6-11)

- *Phản ứng của Phêrô (13,6.8)*: Ông không đồng ý với Chúa Giêsu vì hành động đó thật nghịch lý: "*Thầy mà rửa chân cho con sao, không đời nào con chịu*" (13,8).

- *Trả lời của Chúa Giêsu (13,7.8b)*: Chúa Giêsu nói hai điều:

Thứ nhất, Chúa Giêsu nói rằng Phêrô sẽ hiểu ý nghĩa của việc làm này khi Ngài giải thích ở phần sau.

Thứ hai, Chúa Giêsu khẳng định: Nếu không chấp nhận được rửa chân là không chung phần với Ngài, có nghĩa là không được liên kết hoặc chia sẻ với Ngài. Ở đây, được chung phần chính là chia sẻ thân phận của Chúa Giêsu, cùng với Ngài trải qua đau khổ để đạt tới vinh quang¹.

- *Van xin của Phêrô (13,9)*: Xin được rửa toàn thân, nghĩa là ông rất muốn được liên kết và chung phần với thầy.

- *Giải thích của Chúa Giêsu (13,10-11)*: Chúa Giêsu cũng nói đến hai điều:

Thứ nhất, tắm rồi không cần phải rửa: Các môn đệ đã được tắm sạch cách thiêng liêng "*nhờ lời Thầy đã nói với các con*" (Ga 13,3) nên chỉ cần thanh luyện một tí, đó là cái nhìn về con người thật của Chúa Giêsu: *Ngài là Mêsia tôi tớ, cúi mình phục vụ và hy sinh mạng sống vì anh em*.

¹ Chú thích trong bản dịch của nhóm PVGK.

Thứ hai, không phải tất cả các môn đệ được sạch: Lời này ám chỉ đến Giuđa Iscariôt, kẻ đang lập mưu nộp Chúa Giêsu.

III. Giải thích hành động (13,12-20)

Qua việc rửa chân cho các môn đệ, Chúa Giêsu muốn nói với các ông những điều sau đây:

1. Đấng Mêsia Tôi Tớ

Các môn đệ vẫn hy vọng Chúa Giêsu là vua theo nghĩa chính trị. Vì thế, họ tranh nhau địa vị (x. Lc 22,24). Chúa Giêsu muốn nói: Ngài đúng là Đấng Mêsia nhưng là Mêsia Tôi Tớ, cúi mình phục vụ và phục vụ cho đến chết.

2. Làm gương

Chúa Giêsu muốn làm gương để dạy các ông bài học phục vụ:

a. *Chúa Giêsu:* Ngài thật là Thầy và là Chúa mà còn phục vụ các môn đệ như một người đầy tớ vì "*Thầy sống giữa anh em như một người phục vụ*" (Lc 22,27).

b. *Người môn đệ*

Người môn đệ cũng hãy làm như Thầy:

- Làm như Thầy nghĩa là phải biết cúi mình phục vụ lẫn nhau vì "*kẻ làm đầu thì phải nên như người phục vụ*" (Lc 22,26).

- Làm như Thầy nghĩa là phục vụ trong yêu thương và yêu thương đến cùng.

- Làm như Thầy thì người môn đệ trở nên người có phúc: "*Anh em đã biết những điều đó, nếu anh em thực hành thì thật phúc cho anh em*" (13,17).

Bài học

1. Chúa Giêsu yêu thương tất cả các môn đệ, trong đó có cả Giuđa, người sẽ phản bội Ngài. Đó là tình yêu thật, tình yêu không loại trừ.

Chúa Giêsu cũng muốn chúng ta học nơi Ngài là sống tình yêu đó: hãy tha thứ, làm ơn, chúc lành và cầu nguyện cho những người bách hại mình.

2. Chúa Giêsu là thầy và là Chúa mà vẫn cúi mình phục vụ cho các môn đệ như một người đầy tớ. Thật cảm phục tinh thần phục vụ của Chúa.

Có lắm người cảm thấy mình quá quan trọng, cao trọng đến nỗi không thể làm những việc nhỏ nhặt, tầm thường. Khi người ta còn bám vào địa vị, danh giá thì khó mà cúi mình xuống phục vụ như Chúa dạy.

3. Đức Tổng Giám Mục Giuse Ngô Quang Kiệt nói rất hay về sự liên kết giữa bí tích Thánh Thể và bài học phục vụ: "**Bí tích Thánh Thể được cử hành trong nhà thờ. Việc rửa chân được thực hiện ngoài cuộc đời & Cuộc kết hiệp với Chúa trong bí tích Thánh Thể chưa trọn vẹn nếu tôi không kết hiệp với anh em trong tình yêu thương được biểu lộ trong sự phục vụ khiêm nhường. Việc giữ đạo sẽ khập khiễng nếu tôi chỉ tạo được mối liên hệ tốt với Chúa mà không có mối liên hệ với anh em. Tôi sẽ không thực hành ý Chúa nếu tôi chỉ thờ phượng Thiên Chúa mà không kính trọng con người**"².

² Ngô Quang Kiệt, "*Tám bánh cho đời, năm B*", trang 137.

Chúa Giêsu loan báo Giuđa sẽ phản bội 13,21-30

⁽²¹⁾Đức Giêsu nói thế rồi, tâm thần xao xuyến. Người tuyên bố: "Thật, Thầy bảo thật anh em: có một người trong anh em sẽ nộp Thầy".

⁽²²⁾Các môn đệ nhìn nhau, phân vân không biết Người nói về ai. ⁽²³⁾Trong số các môn đệ, có một người được Đức Giêsu thương mến. Ông đang dùng bữa, đầu tựa vào lòng Đức Giêsu. ⁽²⁴⁾Ông Simon Phêrô làm hiệu cho ông ấy và bảo: "Hỏi xem Thầy muốn nói về ai?" ⁽²⁵⁾Ông này liền nghiêng mình vào ngực Đức Giêsu và hỏi: "Lạy Thầy, ai vậy?" ⁽²⁶⁾Đức Giêsu trả lời: "Thầy chấm bánh đưa cho ai, thì chính là kẻ ấy". Rồi Người chấm một miếng bánh, trao cho Giuđa, con ông Simon Iscariôt. ⁽²⁷⁾Y vừa ăn xong miếng bánh, Xa tan liền nhập vào y. Đức Giêsu bảo y: "Anh làm gì thì làm mau đi!" ⁽²⁸⁾Nhưng trong số các người đang dùng bữa, không ai hiểu tại sao Người nói với y như thế. ⁽²⁹⁾Vì Giuđa giữ túi tiền, nên có vài người tưởng rằng Đức Giêsu nói với y: "Hãy mua những món cần dùng trong dịp lễ", hoặc bảo y bố thí cho người nghèo. ⁽³⁰⁾Sau khi ăn miếng bánh, Giuđa liền đi ra. Lúc đó, trời đã tối.

Giải thích

1. Lời tiên báo của Chúa Giêsu (13,21)

Đang dùng bữa Vượt Qua với các môn đệ, Chúa Giêsu nói: "Một trong anh em sẽ nộp Thầy".

Trong bữa tiệc chia tay, nỗi buồn đang xâm chiếm tâm hồn của Chúa Giêsu và các môn đệ. Nỗi buồn càng tăng thêm khi biết rằng một trong những người đang dùng bữa phản bội Thầy của mình. Nhưng lời tiên báo của Chúa Giêsu cho thấy Ngài biết rõ các môn đệ hơn chính họ biết về họ.

Lời nói này một mặt nói lên lòng đau xót của Chúa Giêsu vì bị phản bội, đằng khác cách gián tiếp cũng là một lời mời gọi đến Giuđa để kêu gọi ông ăn năn sám hối.

2. Phản ứng của các môn đệ (13,2-26)

a. Các môn đệ (13,22)

Chúa Giêsu không nêu đích danh là ai, nên các môn đệ nhìn nhau và bối rối, nhưng không ai dám hỏi.

b. Phêrô và Gioan (13,23-25)

- Trong Mátthêu, lần lượt từng người đến hỏi Chúa Giêsu: "Thưa Thầy, chẳng lẽ con sao?" (Mt 26,22) Nhưng trong Gioan, Phêrô nhờ "người môn đệ Chúa Giêsu thương mến"³ hỏi. Có lẽ người môn đệ này được Chúa Giêsu thương cách đặc biệt và hôm nay lại ngồi cạnh Ngài.

- Người môn đệ này hỏi Chúa Giêsu: "Lạy Chúa, ai vậy?" (13,25)

3. Chúa Giêsu trả lời (13,26)

a. Dấu hiệu

Chúa Giêsu sẽ chấm bánh và trao cho người nào thì chính là người phản bội.

b. Hành động

Chúa Giêsu trao tám bánh ấy cho Giuđa.

³ Theo truyền thống, người môn đệ Đức Giêsu thương mến chính là Gioan Tông đồ, tác giả quyển Tin mừng thứ tư.

- Theo phong tục Do Thái, chủ nhà thường trao bánh cho những vị khách danh dự. Đây là hành động tôn trọng.

- Chúa Giêsu làm cử chỉ đó với Giuđa với lòng tôn trọng ông và cũng là một lời nhắc nhở ông ăn năn sám hối. Nhưng Giuđa đã chọn con đường riêng của mình.

4. Chúa Giêsu và Giuđa (13,27-30)

a. *Chúa Giêsu nói với Giuđa: "Anh làm gì hãy làm đi"*

- Câu nói này của Chúa Giêsu như là lời nhắc nhở cuối cùng dành cho Giuđa để ông chọn lựa: ăn năn sám hối hay theo ma quỷ.

- *Chọn lựa của Giuđa: "Xa tan liền nhập vào y"*. Thực ra, Giuđa đã chủ động để cho Xa tan chiếm hữu lòng ông. Ông đã tự chọn cho mình con đường riêng, con đường tiền của, con đường của bóng tối. Chính con đường này dẫn ông đến diệt vong. Vì thế, sau khi ông rời khỏi phòng thì "trời đã tối" (13,30). Trời tối với Giuđa vì ông đã rời bỏ Ánh Sáng là Chúa Giêsu.

b. *Suy nghĩ của các môn đệ (13,28-29)*

- Họ không hiểu lời của Chúa Giêsu.

- Họ suy đoán là Giuđa đi mua những gì cần thiết hay làm một việc nào đó vì ông "giữ túi tiền" (13,29).

Bài học

1. Chắc chắn Giuđa là một con người hết sức khéo léo nên mới giấu được tâm hồn của một con quỷ dưới hành vi của một con người tử tế, tận tụy. Vì thế mà nhiều môn đệ khác không nhận ra âm mưu ông định làm.

Không ít người ngày hôm nay cũng sống trong sự nguy trang như thế. Họ tỏ ra thánh thiện để che đậy tâm hồn xấu xa. Dù bên ngoài có thể lừa gạt được người khác nhưng họ không thể giấu được Thiên Chúa.

2. Không ít lần, Chúa Giêsu khuyên nhủ và kêu gọi Giuđa. Nhưng cuối cùng ông cũng chọn con đường riêng của mình. Khi ông chọn con đường riêng, ông đi vào bóng tối.

Trời luôn tối khi người ta bỏ điều thiện mà nghe theo tiếng gọi của điều ác. Trời luôn tối cho những ai quay lưng lại với Chúa giống như Giuđa.

Nhiều người hôm nay cũng theo con đường của Giuđa. Vì chút lợi lộc tiền của, họ sẵn sàng chọn bóng tối.

Chúng ta đang đi theo con đường nào? Theo bóng tối của sự dữ hay Ánh Sáng của Thiên Chúa?

Mệnh lệnh mới

13,31-38

⁽³¹⁾Khi Giuđa đi rồi, Đức Giêsu nói: "Giờ đây, Con Người được tôn vinh, và Thiên Chúa cũng được tôn vinh nơi Người, ⁽³²⁾Nếu Thiên Chúa được tôn vinh nơi Người, thì Thiên Chúa cũng sẽ tôn vinh Người nơi chính mình, và Thiên Chúa sắp tôn vinh Người.

⁽³³⁾Hỡi anh em là những người con bé nhỏ của Thầy, Thầy còn ở với anh em một ít lâu nữa thôi. Anh em sẽ tìm kiếm Thầy; nhưng như Thầy đã nói với người Do Thái: 'Nơi tôi đi, các người không thể đến được', bây giờ, Thầy cũng nói với anh em như vậy.

⁽³⁴⁾Thầy ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em. ⁽³⁵⁾Ở điểm này, mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy: là anh em có lòng yêu thương nhau".

⁽³⁶⁾Ông Simon Phêrô nói với Đức Giêsu: "Thưa Thầy, Thầy đi đâu vậy?"

Đức Giêsu trả lời: "Nơi Thầy đi, bây giờ anh không thể theo đến được; nhưng sau này anh sẽ đi theo". ⁽³⁷⁾Ông Phêrô thưa: "Thưa Thầy, sao con lại không thể đi theo Thầy ngay bây giờ được? Con sẽ thí mạng con vì Thầy!" ⁽³⁸⁾Đức Giêsu đáp: "Anh sẽ thí mạng vì Thầy ư? Thật, Thầy bảo thật cho anh biết: gà chưa gáy, anh đã chối Thầy ba lần.

Giải thích

Ga 13,31-17,26 thường được gọi là "*Diễn Từ Giã Biệt*" của Chúa Giêsu, trong đó, Ngài nói với các môn đệ những lời tâm huyết nhất trước khi Ngài bước vào cuộc thương khó và phục sinh.

I. Những lời của Chúa Giêsu (13,31-38)

Vẫn còn trong bữa Tiệc Ly nhưng lúc này Giuđa đã ra khỏi phòng để thực hiện kế hoạch của mình. Còn lại Chúa Giêsu và các môn đệ. Trong bối cảnh đó, Chúa Giêsu nói với các môn đệ rất nhiều điều. Trong đoạn này, Chúa Giêsu nói với các ông ba điều sau:

1. Giờ tôn vinh (13,31-33)

Chúa Giêsu nhắc lại giờ tôn vinh, đó chính là giờ tử nạn và phục sinh của Ngài.

a. Chúa Giêsu tôn vinh Chúa Cha

Với cái chết, Chúa Giêsu tôn vinh Chúa Cha vì:

- Ngài đã vâng phục hoàn toàn thánh ý Chúa Cha.
- Nhờ cái chết và phục sinh của Ngài qua sự vâng phục, nhiều người tin nhận Chúa Giêsu và qua đó tin nhận Chúa Cha. Đó là điều tôn vinh Chúa Cha.

b. Chúa Cha tôn vinh Chúa Giêsu

Với Chúa Giêsu, cuộc tử nạn không phải là thất bại nhưng chính là giờ tôn vinh vì:

- Trải qua cái chết, Chúa Giêsu sẽ phục sinh và sẽ được Chúa Cha ban lại vinh quang.
- Trải qua cái chết và phục sinh, nhiều người nhận biết và tin rằng Ngài đúng thật là Đấng mà Thiên Chúa sai đến trần gian.

c. Giờ đó sắp đến (13,33)

Chúa Giêsu nói Ngài còn ở lại với các môn đệ ít thời gian nữa rồi Ngài sẽ ra đi. Điều này Ngài đã từng nói với những người Do Thái (x. Ga 7,34; 8,24) nhưng ý nghĩa khác nhau:

- *Với người Do Thái:* Họ sẽ không gặp được Chúa Giêsu vì họ không tin vào Ngài. Những người không tin Chúa Giêsu trong đời này thì sẽ không gặp được Ngài trong đời sau.

- *Với các môn đệ:* Sự xa cách này chỉ là tạm thời vì Chúa Giêsu chỉ "*đi dọn chỗ cho anh em... Thầy sẽ trở lại và đem anh em về với Thầy để Thầy ở đâu, anh em cũng ở đó*" (14,2-3).

2. Điều răn mới (13,34-35)

Cũng trong bầu khí thân mật của bữa Tiệc Ly, Chúa Giêsu để lại cho các môn đệ điều răn mới.

a. Cốt lõi của điều răn mới

Cốt lõi của giới răn này đó là sống yêu thương.

b. Mục đích

Trong lúc Chúa Giêsu vắng mặt, điều quan trọng mà môn đệ phải có là sống với nhau bằng tình yêu thương.

c. Điều mới của giới răn

- *Đối tượng yêu thương*: Luật cũ là yêu thương người thân cận (x. Lv 19,18) nhưng giới răn mới dạy phải yêu thương tất cả mọi người ngay cả những người bách hại mình: "*Hãy yêu kẻ thù và làm ơn cho kẻ ghét anh em, hãy chúc lành kẻ nguyền rủa anh em và cầu nguyện cho kẻ vu khống anh em*" (Lc 6,27-28).

- *Mức độ yêu thương*: Luật cũ là "*yêu người thân cận như chính mình*" (Lv 18,19) nhưng giới răn mới là "*yêu thương như Thầy yêu thương anh em*", nghĩa là yêu đến độ hiến thân cho người mình thương.

- *Huy hiệu của người môn đệ*: Giới răn yêu thương phải trở nên huy hiệu của người môn đệ Chúa Giêsu như Ngài nói: "*Mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy là anh em có lòng yêu thương nhau*" (13,35).

3. Tiên báo Phêrô chối Thầy (13,36-38)

a. Quyết tâm của Phêrô (13,36a.37)

- Phêrô chưa hiểu rõ lắm nên hỏi: "*Thưa Thầy, Thầy đi đâu vậy?*".

- Sau câu trả lời của Chúa Giêsu, có lẽ Phêrô đã cảm nhận rằng Chúa Giêsu nói về cái chết của Ngài, nên ông mạnh mẽ tuyên bố: "*Thưa Thầy, sao con lại không thể đi theo Thầy ngay bây giờ được? Con sẽ thí mạng vì Thầy?*" (13,37). Ông rất can đảm nhưng không liệu được sức của mình.

b. Trả lời của Chúa Giêsu (13,36b.38)

Chúa Giêsu nói với Phêrô 2 điều:

Thứ nhất: Nơi Ngài đi, Phêrô cũng sẽ đến nhưng không phải bây giờ mà là sau này. "*Sau này*" là khi nào?

- "*Sau này*" có thể hiểu là sau phục sinh. Lúc ấy, Phêrô hiểu rõ lời của Chúa Giêsu và ông có cùng "*điểm đến*" với Thầy là chết trên thập giá⁴.

- "*Sau này*" cũng có thể hiểu chính là Phêrô sẽ được chung phần vinh quang với Thầy trên thiên quốc.

Thứ hai: Tiên báo Phêrô chối Thầy. Phêrô tự nghĩ mình mạnh mẽ, nhưng Chúa Giêsu thấy trước ông sẽ chối Chúa. Phêrô khẳng định cách mạnh mẽ lòng trung kiên của ông và Chúa Giêsu cũng khẳng định cách chắc chắn sự yếu hèn của ông. Và kết quả đúng như lời Chúa Giêsu tiên báo: Phêrô đã chối Chúa ba lần.

Bài học

1. Chúa Giêsu để lại cho chúng ta giới răn yêu thương. Yêu thương nhau như Chúa yêu, nghĩa là yêu thương hết mọi người và yêu thương đến độ dám hy sinh mạng sống mình.

Yêu thương như Chúa đó là sức sống của Giáo hội, làm nên nét đẹp của đạo. Nét đẹp ấy phản ánh dung nhan Thiên Chúa. Nét đẹp ấy có sức hấp dẫn mọi người đến cùng Chúa.

⁴ Theo truyền thống, Phêrô cũng bị đóng đinh khi từ đạo, nhưng đóng ngược đầu xuống theo như lời nguyện ước của ngài.

Giới răn của Chúa thật dễ hiểu và dễ nhớ nhưng rất khó thực hiện. Chúng ta cầu xin Chúa cho chúng ta biết yêu thương nhau như Chúa yêu thương chúng ta.

2. Chúa Giêsu biết rõ con người Phêrô hơn ông biết ông. Ông tự mãn về sự mạnh mẽ của mình nhưng ông thất bại. Hăng hái theo Chúa như Phêrô là điều tốt nhưng chúng ta cần lượng sức của mình. Chúng ta có thể an toàn khi chúng ta thay thế sự kiêu ngạo bằng lòng khiêm nhường và cậy dựa vào Thiên Chúa để Người nâng đỡ chúng ta.